

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ BÁO CHÍ

Đặng Nữ Hoàng Quyên

Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: hoangquyenhue@gmail.com

Ngày nhận bài: 4/6/2020; ngày hoàn thành phản biện: 8/6/2020; ngày duyệt đăng: 02/7/2020

TÓM TẮT

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nền móng cho sự ra đời và xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam. Sự nghiệp báo chí Hồ Chí Minh là di sản to lớn, tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển nền báo chí cách mạng, góp phần làm phong phú nền văn hóa dân tộc. Di sản báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại là một bộ phận hữu cơ quan trọng trong toàn bộ di sản tư tưởng cách mạng của Người. Người làm báo là để làm cách mạng, nhưng bằng sự say mê, nhiệt thành của một trái tim cộng sản cộng với tài năng thiên bẩm và bề dày văn hóa, Hồ Chí Minh đã trở thành một nhà báo tầm vóc quốc tế, người thầy mẫu mực của nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Từ khóa: Báo chí, quan điểm Hồ Chí Minh, sự nghiệp cách mạng.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chủ tịch Hồ Chí Minh là bậc thầy của nền báo chí cách mạng Việt Nam. Trong sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo chí chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng. Quan điểm Hồ Chí Minh về báo chí là một bộ phận hữu cơ quan trọng trong toàn bộ di sản tư tưởng cách mạng của Người, nó biểu hiện đầy đủ, nhất quán và thống nhất những tư tưởng, quan điểm về báo chí cách mạng Việt Nam, về trách nhiệm, những phẩm chất cần có của nhà báo, đặc biệt là những vấn đề văn hóa báo chí.

Văn hóa báo chí là toàn bộ những giá trị mà con người tạo ra được biểu hiện trong hoạt động của báo chí. Một trong những đặc điểm nổi bật của báo chí Hồ Chí Minh là chiều sâu văn hóa được khơi nguồn trong dòng chảy nhân văn thể hiện trong từng trang viết của Người. Văn hóa báo chí trong tư tưởng Hồ Chí Minh chính là những giá trị tốt đẹp và tinh túy của báo chí cách mạng đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người và xây dựng xã hội mới.

Là người am hiểu sâu sắc hoạt động báo chí, chủ tịch Hồ Chí Minh coi báo chí là một thứ vũ khí cách mạng sắc bén và đã sử dụng báo chí một cách tài tình để tuyên

truyền cách mạng. Với khoảng 2.000 bài báo, hơn 174 bút danh đề cập toàn bộ các vấn đề rộng lớn của cách mạng và đời sống xã hội, Người đã để lại một di sản báo chí quý báu, có giá trị bền vững, mang tầm vóc văn hóa cao cả - Văn hóa báo chí Hồ Chí Minh.

Năm 1919, Người bắt đầu sự nghiệp báo chí của mình từ những bài viết phê phán chế độ thực dân Pháp với bút danh Nguyễn Ái Quốc như *Tâm địa thực dân, Vấn đề người bản xứ*,.... Từ tác phẩm đầu tiên đăng trên báo Nhân đạo ngày 18-6-1919 “*Quyền của các dân tộc thuộc địa*” đến tác phẩm cuối cùng đăng trên báo Nhân dân ngày 25-8-1969 “*Thư trả lời Tổng thống Mỹ*”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm báo gần như cả cuộc đời với nhiều đề tài, thể loại, kết cấu, văn phong, hình thức thể hiện khác nhau phong phú và đa dạng.

2. NỘI DUNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ BÁO CHÍ

2.1. Báo chí là một bộ phận của sự nghiệp cách mạng. Mục tiêu của báo chí cách mạng là phục vụ nhiệm vụ giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo chí là công cụ và vũ khí đấu tranh cách mạng, vì vậy các tác phẩm báo chí của Người vô cùng sâu sắc về nội dung và hết sức mẫu mực về hình thức thể hiện, đồng thời có tư tưởng cách mạng cao. Để bảo đảm tính tư tưởng, tính đảng của báo chí thì trong đó phải thể hiện được tính chiến đấu, tính giáo dục và tính quần chúng của báo chí. Báo chí Hồ Chí Minh là báo chí cách mạng, báo chí phục vụ và phụng sự sự nghiệp của Đảng, của nhân dân, của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi báo chí và những người làm báo là một bộ phận của sự nghiệp cách mạng, là vũ khí sắc bén trong công cuộc đấu tranh giành độc lập cho dân tộc và xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân. Người làm báo là làm cách mạng và để làm cách mạng. Người cho rằng, hoạt động báo chí thực chất là hoạt động chính trị, báo chí là vũ khí đấu tranh cách mạng nên báo chí cách mạng trước tiên phải mang tính chiến đấu, tính định hướng và tính quần chúng nhằm tuyên truyền cổ động, huấn luyện, giáo dục và tổ chức dân chúng vì mục tiêu kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công. Vì vậy, dù viết về đề tài nào, bằng hình thức, thể loại nào, các bài báo của Người đều là vũ khí sắc bén vạch tội, tấn công kẻ thù, là phương tiện để kết nối tinh thần cách mạng cho quần chúng và tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân thế giới.

Nhấn mạnh tính chiến đấu và lập trường giai cấp vững chắc của báo chí cách mạng cũng là nhấn mạnh trách nhiệm đó đến từng nhà báo. Người viết: “Đối với người viết chúng ta, cái bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ lịch cách mạng để đảng viên quần chúng đoàn kết đấu tranh chống thực dân cũ và mới, đứng đầu là chủ nghĩa đế quốc Mỹ vì độc lập, tiến bộ xã hội và hòa bình thế giới”^[1].

Báo chí là một phần của sự nghiệp cách mạng thì phải tuân theo nguyên tắc có đường lối chính trị đúng đắn dẫn đường. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã suốt đời vận dụng báo chí cho nhiệm vụ đấu tranh cách mạng. “Nói về nội dung viết mà các cô các chú gọi là đề tài thì tất cả những bài mà Bác viết chỉ có một đề tài là chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Duyên nợ của Bác với báo chí là như vậy đó”^[2].

2.2. Nâng cao dân trí và bảo vệ quyền con người

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận rõ, đánh giá đúng tầm quan trọng của báo chí trong việc nâng cao dân trí và khơi nguồn, phát huy sức mạnh trí tuệ của dân tộc trong cuộc đấu tranh giành và bảo vệ độc lập tự do cho dân tộc cũng như trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Người đã nhận định: Muốn làm cách mạng, trước hết phải truyền bá tư tưởng cách mạng - tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin; phải vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng cách mạng. Báo chí cách mạng là công cụ cực kỳ quan trọng để làm nhiệm vụ đó; báo chí cách mạng còn là vũ khí sắc bén thúc đẩy xã hội không ngừng tiến lên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Muốn giữ vững nền độc lập, muốn làm cho dân giàu, nước mạnh, mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ”^[3], Người khẳng định: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”^[4]. Hồ Chí Minh cho rằng báo chí cách mạng có chức năng giáo dục, giúp cho dân chúng “mở mắt, mở tai”, hiểu biết đúng, sai, chính, tà... Báo chí cần đem chủ trương của đoàn thể, của Chính phủ để giải thích cho dân, để cho mọi người cùng hiểu, cùng đồng tâm hiệp lực làm cho được, đem kinh nghiệm hay việc làm tốt mà phổ biến cho dân chúng noi theo. Báo chí không chỉ góp phần nâng cao dân trí mà còn nhằm hướng tới phát triển con người toàn diện. Theo Người, báo chí phải góp phần nâng cao trình độ hiểu biết, giúp cho người đọc bổ sung vốn kiến thức về lịch sử, văn hóa của dân tộc Việt Nam và thế giới, giúp cho người dân có kiến thức mới xây dựng nếp sống mới để xây dựng đất nước thành quốc gia có nền văn hóa cao và đời sống tươi vui, hạnh phúc. Vì vậy, có thể thấy cơ sở tư tưởng của phong cách báo chí Hồ Chí Minh là: Vì những quyền con người cơ bản và các giá trị làm người. Đây cũng là mục đích, là nội dung khái quát các tác phẩm báo chí của Bác.

2.3. Xây dựng một nền báo chí cách mạng mang tính nhân dân

Báo chí không chỉ là bộ phận của sự nghiệp cách mạng, nêu cao dân trí và bảo vệ quyền con người mà báo chí còn mang tính nhân dân, là diễn đàn rộng rãi, dân chủ của nhân dân, phục vụ lợi ích của nhân dân. Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích của báo chí là “cốt làm cho dân ta biết, biết các việc, biết đoàn kết, đặng đánh Tây, đánh Nhật làm cho Việt Nam độc lập, bình đẳng tự do”^[5].

Hồ Chủ tịch đã chỉ rõ khuynh hướng phục vụ nhân dân của báo chí cách mạng: “Chúng ta hay đặt câu hỏi: Báo chí phục vụ ai? Có người nói ở các nước tư bản có tự do báo chí và báo chí không có giai cấp. Nói vậy không đúng. Ví dụ các báo ở Pháp như *Phigaro*, báo *Nước Pháp buổi chiều*,... một mặt nó ru ngủ nhân dân, chia rẽ nhân dân, làm cho nhân dân mất chí khí phấn đấu, mất tinh thần đoàn kết giai cấp, mặt khác nó phục vụ giai cấp tư sản. Đó là những tờ báo chính trị. Lại có những tờ báo “giật gân”, báo nói về ái tình, báo chuyên về lời chuyện bí mật của những người có tiền ra để tống tiền. Báo chí Pháp có thật sự không? Không! Ví dụ báo *Nhân đạo* thường bị bọn thông tin tìm cách để phá: nào phạt tiền, nào cho bọn du côn phá phách, nào làm khó khăn về giấy in, nhiều khi báo bị tịch thu”^[6].

Hồ Chí Minh khẳng định nhiệm vụ của cách mạng vô sản là phải xây dựng hệ thống báo chí phục vụ đại đa số nhân dân lao động. Ngay từ những năm hai mươi của thế kỷ XX, Người đã đưa bản yêu sách đến Hội nghị Versailles đòi chính phủ Pháp trả lại quyền tự do báo chí và tự do tư tưởng cho nhân dân Việt Nam. Sau này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký nhiều sắc lệnh về báo chí nhằm đảm bảo quyền tự do ngôn luận của nhân dân trên báo chí. Người nói: “Đối tượng của tờ báo là đại đa số dân chúng”, vì vậy cách viết bài báo phải đơn giản, dễ hiểu, ngôn ngữ phải trong sáng, tránh dùng từ nước ngoài. Việc xác định đúng đối tượng phục vụ của báo chí cũng có nghĩa là nhà báo phải biết chọn lựa những nội dung gì nên viết, cái gì không nên viết. Viết phục vụ nhân dân thì nhất định phải chọn cái gì có lợi cho dân và phục vụ cách mạng.

Báo chí là tiếng nói của Đảng, là diễn đàn của nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng. Hồ Chí Minh còn nói: “Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cho hoà bình thế giới”^[7]. Với tư cách là đối tượng phục vụ của báo chí cách mạng, nhân dân lao động không chỉ là người tiếp nhận các thông tin mà báo chí đem lại mà còn là người trực tiếp tham gia sáng tạo các tác phẩm báo chí. Sự đóng góp của quần chúng nhân dân trong hoạt động báo chí làm cho báo chí thực sự trở thành diễn đàn để nhân dân bày tỏ nguyện vọng, tâm tư của mình với Đảng, chế độ, điều này đã góp phần làm cho báo chí thực sự trở thành diễn đàn dân chủ.

2.4. Giàu tính thời sự và chất liệu hiện thực

Báo chí là hoạt động tuyên truyền thông tin nên phải có tính thời sự. Toàn bộ tác phẩm báo chí Hồ Chí Minh phản ánh theo nhiều hình thức, nhiều cấp độ khác nhau một cách xác thực, chân thực cuộc sống.

Với những bài báo trong tờ *Người cùng khổ* và tập *Bản án chế độ thực dân Pháp*, Nguyễn Ái Quốc là người đã bắn những phát súng lớn vào thời đại của chủ nghĩa thực dân làm rung chuyển và báo hiệu sự sụp đổ của chế độ này. Những bài báo trong các thời kỳ hoạt động ở Quảng Châu (Trung Quốc), ở Liên Xô đều thể hiện sự kết hợp giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội, những tư tưởng mới trong phương hướng

giải phóng các dân tộc hiện đại. Ở chặng đường lịch sử nào, vốn sống được tích lũy ở Người đều rất phong phú, nắm sâu sắc những vấn đề bản chất từ khái quát đến chi tiết hiện thực.

Tờ *Việt Nam độc lập* do Người chỉ đạo, đảm nhiệm hoạt động tuyên truyền cách mạng cho thời kỳ tiền khởi nghĩa. Và sau cách mạng, từng giai đoạn, từng thời điểm báo chí Hồ Chí Minh đều mang ý nghĩa phát hiện và những mốc về tư tưởng có ý nghĩa với thời cuộc. Nhiều bài báo của Người kết hợp được tính thời sự và lâu dài. Bài viết về cuộc hành hình ở Lynch kể lại tội ác dã man của chủ nghĩa đế quốc vẫn mang tính thời sự. Các bài viết của Người trong những thời điểm hệ trọng của đất nước như *Tuyên ngôn độc lập*, *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*, *Không có gì quý hơn độc lập tự do*, *Di chúc*... mãi mãi mang khí thế, sức sống của dân tộc như những áng văn thấm vào lòng người sâu sắc.

Dù trong hoàn cảnh nào, Người tìm hiểu cuộc sống bằng nhiều phương thức, khi trực tiếp, khi qua thông tin báo chí... tất cả góp phần tạo cho những trang báo chí của Người giàu chất liệu hiện thực, chỉ đạo sát sao phong trào.

Báo chí Hồ Chí Minh đã phản ánh chân thực xác thực, những sự kiện lớn về chính trị xã hội, những vấn đề về tư tưởng đạo đức của con người qua từng giai đoạn cách mạng. Mặt khác, bên cạnh dòng chảy của hiện thực dù mãnh liệt sôi động hay thanh bình vẫn có một nhà báo luôn có ý thức tìm hiểu, phân tích và bày tỏ thái độ góp phần định hướng qua những sự kiện của đời sống xã hội.

2.5. Coi trọng quyền tự do báo chí

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quyền tự do báo chí như là một bộ phận rất quan trọng của quyền con người. Báo chí là diễn đàn để nhân dân thể hiện ý chí và nguyện vọng của mình, là thước đo tinh thần dân chủ có được của một xã hội.

Trong quá trình hoạt động cách mạng, Người rất chú ý và quan tâm đến hoạt động báo chí và quyền tự do báo chí, vừa coi đó là một “vũ khí” và phương tiện trong quá trình đấu tranh cách mạng, đồng thời Người còn coi đó như là một cuộc đấu tranh cho quyền con người. Hồ Chí Minh đã mạnh mẽ tố cáo chế độ thực dân Pháp ngăn cấm quyền tự do báo chí: “Chúng tôi không có quyền tự do báo chí và tự do ngôn luận... chúng tôi phải sống trong cảnh ngu dốt và tối tăm vì chúng tôi không có quyền tự do học tập”^[8].

Trong tác phẩm *Đông Dương* và một số bài báo khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phê phán tình trạng mất tự do của báo chí dưới chế độ thực dân Pháp nhưng đồng thời cũng nêu lên những ý tưởng quan trọng về chức năng của báo chí. Báo chí dưới chế độ cũ phải thực hiện đúng chức năng phê phán, phê phán chế độ chính trị tàn bạo và khuynh hướng nô dịch hóa của bọn thực dân, phê phán trên bình diện rộng lớn nhiều

vấn đề kinh tế và từ đấy vạch trần những hành vi chính trị của giai cấp thống trị, bọn quan lại da trắng và những kẻ đồng mưu.

Như vậy, vấn đề tự do báo chí được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Người cho rằng tự do báo chí là quyền lợi tinh thần to lớn của một dân tộc, một đất nước. Bởi vì báo chí là hoạt động tinh thần quan trọng của một xã hội. Đó chính là diễn đàn để nhân dân thể hiện ý chí và nguyện vọng của mình, là thước đo tinh thần dân chủ có được của một xã hội, là gương mặt rõ nét về một trình độ văn hóa và khoa học.

Tự do báo chí theo Hồ Chí Minh không phải là tự do tùy tiện, tự do vô hạn độ mà báo chí được quyền tự do trong khuôn khổ mà Hiến pháp và pháp luật Việt Nam cho phép. Sắc lệnh về chế độ báo chí của Người một mặt khẳng định đảm bảo quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận của Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, mặt khác, quy định báo chí phải tuân thủ pháp luật để đảm bảo quyền tự do ngôn luận được sử dụng một cách đúng đắn. Nhà nước đã thừa nhận các quyền tự do dân chủ cho mọi công dân trong Hiến pháp nhưng không cho phép lợi dụng các quyền đó để xâm phạm lợi ích của Nhà nước và nhân dân. Hồ Chí Minh chỉ rõ mối quan hệ của tự do gắn với phạm vi pháp luật, với trách nhiệm và nghĩa vụ của các công dân trong xã hội. Người nói: “Tự do tư tưởng - Chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do”.

2.6. Bảo đảm tính trung thực

Trung thực là phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo và sự chân thật, xác thực là sức mạnh của báo chí nói chung. Nói đến báo chí phải xác định đến tính xác thực của hiện tượng được miêu tả, một số nhà báo phương Tây thường nhắc đến năm yếu tố: “Ai, Khi nào, Tại sao, ở đâu, Cái gì” khi nói đến phóng sự báo chí. Tính thời sự, tính xác thực, đều là những đặc điểm, tiêu chí không thể vi phạm. Vì người thật việc thật dù khai thác ở thể loại nào của báo chí, nhiếp ảnh, phim thời sự đều phải tuân theo nguyên tắc tôn trọng tính xác thực. Trong bài *Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách người tốt, việc tốt*, Hồ Chủ tịch đã chủ trì cuộc họp với nhiều nhà xuất bản và báo chí bàn về việc làm sách người tốt, việc tốt. Xác định việc lấy tấm gương người tốt, việc tốt để giáo dục, ngăn chặn cái xấu là có hiệu quả. Người tốt, việc tốt là những con người và sự việc có thực, người viết chỉ cần miêu tả đúng sự thật không cần tô điểm, thêm bớt đặc biệt là cấm bịa đặt. Hồ Chủ tịch căn dặn: “Viết giản dị thôi và phải đúng đúng sự thật, không được bịa đặt ra”^[9].

Tính trung thực trong viết báo của Hồ Chí Minh còn biểu hiện ở chỗ, Người không chỉ nói cái tốt, cái thành công, mà còn nói cả cái chưa tốt, chưa thành công để mỗi cá nhân, tập thể nhận rõ mà khắc phục, phấn đấu tốt hơn. Người thường phê phán những biểu hiện nói một chiều và đôi khi thổi phồng thành tích, mà ít khi hoặc phản ánh không đúng mức những khó khăn, khuyết điểm của cá nhân, tập thể đó. Người yêu cầu: “Không nên chỉ viết cái tốt mà *giấu cái xấu*. Nhưng phê bình phải đúng đắn. Nêu cái hay, cái tốt, thì phải có *chừng mực*, chớ phóng đại. Có thể nào nói thế ấy. Bộ đội

và nhân dân ta cũng đủ nhiều cái hay để nói lên, không cần phải bịa đặt ra”^[10], song “nói có sách, mách có chứng”, tức là phải nói rõ “cái việc ấy ở đâu, thế nào, ngày nào, nó sinh ra thế nào, phát triển thế nào, kết quả thế nào”^[11].

2.7. Coi trọng đạo đức người làm báo

Đạo đức cách mạng, đạo đức nghề báo là “cái gốc” của nhà báo. Sinh thời, Hồ Chí Minh có nhiều định hướng xây dựng nhân cách nhà báo cách mạng, nhưng vấn đề quan trọng hàng đầu là phải có phẩm chất đạo đức tốt đẹp. Nhà báo cũng phải là chiến sĩ cách mạng, “... Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng, cố gắng trau dồi tư tưởng, nghiệp vụ và văn hoá; chú trọng học tập chính trị để nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ; đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động... Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính. Mọi việc thành hay bại, chủ chốt là do cán bộ có phẩm chất đạo đức hay không”^[12].

Tháng 9/1962, khi nói chuyện ở Đại hội lần thứ III Hội Nhà báo Việt Nam, Người khẳng định: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang viết là vũ khí sắc bén của họ. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng”^[13]. Với tư cách là một nhà báo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tự trau dồi đạo đức, phong cách của người chiến sĩ trên mặt trận báo chí và chính Người đã đặt nền móng vững chắc cho sự phát triển của báo chí cách mạng nước ta. Vấn đề hàng đầu Người đòi hỏi các nhà báo là phải có phẩm chất chính trị vững vàng và theo đó phải có đạo đức tốt đẹp và trong sáng. Ngày 25-5-1947, trong thư gửi anh em văn hoá và trí thức Nam bộ, Người viết: “Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính, trừ tà”^[14]. Người làm báo phải có lập trường chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng với Nhân dân, phải luôn gắn bó với nhân dân, hết lòng phục vụ nhân dân, phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, nhân dân, phải trung thực, khách quan, tôn trọng sự thật, chịu khó rèn luyện, trau dồi kiến thức và học tập suốt đời và cần phải nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình.

Đạo đức nghề báo là một nội dung quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh mang giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần to lớn vào việc định hướng và đào tạo cho các thế hệ nhà báo Việt nam đủ đức và tài, trở thành lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng, văn hóa của Đảng. Người là tấm gương sáng ngời về đạo đức của người làm báo.

3. KẾT LUẬN

Hơn 90 năm qua, nền Báo chí cách mạng Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh

sáng lập và lãnh đạo, đã luôn đồng hành cùng những chặng đường đấu tranh kiên cường của Đảng ta, nhân dân ta, vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội. Trong các cuộc kháng chiến anh dũng chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc, báo chí nước ta đã trở thành một binh chủng quan trọng trên mặt trận tư tưởng thúc giục đồng bào cả nước cùng ra trận. Từ trong máu lửa chiến tranh, hàng trăm nhà báo - chiến sỹ của chúng ta đã anh dũng hy sinh, góp phần tô thắm thêm trang sử vẻ vang của báo chí cách mạng, của dân tộc Việt Nam anh hùng. Bước vào thời kỳ đổi mới, báo chí đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, có đóng góp to lớn vào sự nghiệp chung của cả dân tộc. Những người làm báo tiếp tục là đội quân chủ lực trong việc định hướng dư luận xã hội, tuyên truyền, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Suốt cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là cả một cuộc chiến đấu trên mặt trận văn hóa, báo chí với một văn phong đa dạng nhiều sắc thái khác nhau. Ý chí chiến đấu mạnh mẽ và cái tâm rộng lớn, sâu sắc của Bác cũng là điều cần nhất cho bất kỳ một nhà báo nào khi cầm bút. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, những quan điểm của Hồ Chí Minh về báo chí đã góp phần không nhỏ trong việc xây dựng nền báo chí cách mạng trong công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; một nền báo chí dân chủ, trung thực, khoa học và hiện đại vì sự tiến bộ và phát triển của xã hội; một nền báo chí hướng tới các giá trị chân, thiện, mỹ, hướng tới sự phát triển con người toàn diện, hướng tới xây dựng chủ nghĩa xã hội một xã hội công bằng, văn minh và tiến bộ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Báo Nhân dân ngày 24.4.1965
- [2]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tập 9, tr. 419.
- [3], [4]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tập 4, tr.7, tr.40.
- [5]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tập 3, tr.661.
- [6]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2005, tập 9, tr. 414.
- [7]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2005, tập 12, tr. 166.
- [8]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2005, t.1, tr.34-35, 39, 428.
- [9]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2005, tập 12, tr 559.
- [10]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2005, tập 8, tr. 208.
- [11]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2005, tập 8, tr. 206.
- [12]. Hồ Chí Minh về vấn đề báo chí, Tạ Ngọc Tấn biên soạn, Cục xuất bản, Hà Nội 1995, tr. 23.
- [13]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2005, tập 10, tr. 616.
- [14]. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2005, tập 5, tr.523.

HO CHI MINH'S VIEW ON JOURNALISM

Dang Nu Hoang Quyen

Faculty of Political Theory, University of Sciences, Hue University

Email: hoangquyenhue@gmail.com

ABSTRACT

President Ho Chi Minh laid the foundation for the birth and construction of the revolutionary Vietnamese press. Ho Chi Minh's journalistic career is a great legacy, creating an important foundation for the development of revolutionary journalism and contributing to enrich the national culture. President Ho Chi Minh's journalistic legacy is an important organic part within his revolutionary ideological legacy. The journalist was meant to do revolutionary activities, but with the passion and enthusiasm of a communist heart, the innate talents and the thickness of culture knowledge.

Keywords: Ho Chi Minh, perspective, press, revolutionary career.



Đặng Nữ Hoàng Quyên sinh ngày 10/11/1980 tại Bình Định. Năm 2002, bà tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Ngữ văn tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Năm 2004, bà học Thạc sĩ hệ tập trung chuyên ngành Văn học Việt Nam tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Từ năm 2007, bà là giảng viên tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Tác phẩm Hồ Chí Minh

